

Số: 1899 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục và kinh phí thực hiện nhiệm vụ
khoa học và công nghệ cấp cơ sở và nhiệm vụ nhân rộng
kết quả nghiên cứu sau nghiệm thu năm 2013**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 32/2007/QĐ-UBND ngày 13/9/2007 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 05/12/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2013;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 20/TTr-SKHCN ngày 20/8/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục và kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở và nhiệm vụ nhân rộng kết quả nghiên cứu sau nghiệm thu năm 2013 (danh mục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn và triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 32/2007/QĐ-UBND ngày 13/9/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 43/2007/QĐ-UBND ngày 22/11/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành định mức và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tại tỉnh Lâm Đồng và các quy định hiện hành có liên quan của cấp có thẩm quyền trong việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, VX₁.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



***Đoàn Văn Việt**

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 2013
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1899 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh)



Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung	Yêu cầu sản phẩm	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Kinh phí bố trí năm 2013
01	Nhân rộng và phát triển một mô hình trồng trọt và nuôi cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm theo định hướng xây dựng nông thôn mới	Mục tiêu tổng quát: Ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật về trồng trọt và chăn nuôi góp phần nâng cao trình độ dân trí, giúp địa phương giảm nghèo theo hướng bền vững; Tăng năng suất cây trồng và thu nhập cho bà con trên một đơn vị diện tích canh tác. Mục tiêu cụ thể - Áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong xây dựng các mô hình trồng cam Canh, bơ Booth 7, nuôi cá rô phi đơn tính, ừ phân vi sinh hữu cơ từ vỏ cà phê và phân chuồng. - Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở và tập huấn chuyên giao kỹ thuật chăn nuôi trồng trọt cho bà con vùng dự án.	Điều tra, khảo sát thực trạng sản xuất: + Biên soạn các quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cam Canh và Kỹ thuật nuôi cá rô phi đơn tính + Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở + Tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho hộ nông dân tham gia mô hình trồng và chăm sóc cam Canh, bơ Booth 7 trồng xen trong vườn cà phê, nuôi cá rô phi đơn tính, ừ phân hữu cơ từ vỏ cà phê và phân chuồng Xây dựng các mô hình trình diễn + Mô hình trồng cam Canh: 07 mô hình với diện tích 1000m ² /mô hình + Mô hình trồng bơ ghép trái vụ Booth 7 xen vườn cà phê: 06 mô hình với diện tích 0,5ha/mô hình, với mật độ 178 cây/ha. + Mô hình nuôi cá rô phi đơn tính: 03 mô hình với	- Báo cáo phân tích và đánh giá được kết quả xây dựng các mô hình, công tác tổ chức đào tạo tập huấn, bài học kinh nghiệm. Có hình ảnh và phụ biểu minh họa kèm theo - Biên soạn các quy trình kỹ thuật: Trồng và chăm sóc cam Canh, bơ Booth 7, nuôi cá rô phi đơn tính, kỹ thuật ừ phân chuồng và vỏ cà phê. Các quy trình ngắn gọn, phù hợp với điều kiện tự nhiên và trình độ sản xuất của vùng dự án. - Đào tạo kỹ thuật viên gồm 12 cán bộ kỹ thuật viên cơ sở nắm bắt các kiến thức cơ bản các quy trình kỹ thuật và tập huấn cho 120 lượt hộ nông dân. Mô hình trình diễn - 07 mô hình trồng cam Canh; - 06 mô hình trồng bơ	32 tháng	526	140

			<p>diện tích ao nuôi cá từ 100m² trở lên/mô hình + Mô hình ủ phân chuồng và xử lý vò cá phê cho 06 hộ dân đang chăn nuôi heo và có nguồn vò cá phê lớn hàng năm trên địa bàn</p>	<p>Booth 7 xen vườn cà phê; - 03 mô hình nuôi cá rô phi đơn tính; - 06 mô hình ủ phân chuồng và xử lý vò cá phê.</p>			
02	<p>Nhân giống vô tính cây Phúc bồn từ (<i>Rubus sp.</i>) biến dị không gai phát hiện ở Đức Trọng, Lâm Đồng và cây rau Bép (<i>Gnetum gnemon</i>).</p>	<p>Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng</p> <p>Mục tiêu tổng quát: Ứng dụng công nghệ tế bào thực vật để nhân giống vô tính <i>in vitro</i> cây Phúc bồn từ biến dị không gai và cây lá Bép nhằm sản xuất đại trà, đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện quy trình nhân giống vô tính <i>in vitro</i> cây Phúc bồn từ biến dị không gai và cây rau Bép để mở rộng sản xuất. - Đưa vào bộ sưu tập nguồn gen, lưu giữ 50 bình giống gốc cây rau Bép và 50 bình giống cây Phúc bồn từ không gai. - Trồng thử nghiệm 2.000 cây Phúc bồn từ không gai tại vườn Ông Huỳnh Trung Quân, huyện Đức Trọng và 500 cây lá Bép tại huyện Dam Rông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện quy trình nhân giống vô tính cây Phúc bồn từ <i>in vitro</i> -Hoàn thiện quy trình nhân giống vô tính cây lá Bép <i>in vitro</i> -Hoàn thiện quy trình trồng cây Phúc bồn từ và cây lá Bép ngoài vườn ươm -Xây dựng mô hình trồng cây Phúc bồn từ và cây lá Bép ngoài đồng ruộng. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2000 cây giống Phúc bồn từ sinh trưởng phát triển tốt, không nấm bệnh. Vẫn giữ được dòng biến dị không gai - 500 cây giống lá Bép sinh trưởng phát triển tốt, không nấm bệnh. 	18 tháng	190	93
TỔNG KINH PHÍ							
							716